

Số: 78 /BC-CTMT

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019 VÀ MỤC TIÊU,
NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

A: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. Đặc điểm tình hình chung:

Trong năm 2019 Công ty đã bám sát chức năng, nhiệm vụ của mình để xây dựng, thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích đô thị và các nhiệm vụ chính trị của tỉnh và thành phố như: Công tác vệ sinh môi trường, cây xanh, điện CSCC; điện trang trí đô thị; Quản trang tang lễ, kiểm tra bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, vận hành hồ phun nước... đảm bảo thành phố Sáng-Xanh-Sạch-Đẹp.

- Phục vụ tốt các các ngày lễ lớn trong năm như: Tết nguyên đán, các lễ hội đầu xuân, các canh hát quan họ trên thuyền, các phố đi bộ, kỷ niệm ngày 30/4 và 1/5...và các nhiệm vụ khác được giao.

- Phối hợp với các phòng ban liên quan của thành phố, các xã phường thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao đặt biệt tổ chức thực hiện trồng cây xanh năm 2019 trên địa bàn thành phố. Hoàn thiện các hồ sơ dự án, công trình chỉnh trang đô thị.

- Thực hiện giao kế hoạch và khoán tiền lương đến từng đơn vị trong Công ty.

- Thực hiện đấu thầu cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố 3 tháng cuối năm 2019, năm 2020, năm 2021.

- Tiếp tục hoàn thiện việc tiếp nhận công tác xã hội hóa và triển khai thu tiền giá dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố...

II. Một số chỉ tiêu chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2018	Năm 2019		So sánh (%)	
				KH 2019	TH năm 2019	Với cùng kỳ	Với KH 2019
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=6/4	(8)=6/5
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	58.034,17	57.500	57.500	99,08	100,00
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	183.831,18	200.000	178.126,86	96,90	89,06
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	176.041,04	192.500	169.061,50	96,04	87,82

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2018	Năm 2019		So sánh (%)	
				KH 2019	TH năm 2019	Với cùng kỳ	Với KH 2019
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.790,14	7.500	9.065,36	116,37	120,87
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.156,67	6.000	7.201,32	116,97	120,02
6	Lao động bình quân	Người	667	714	703	105,40	98,46
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	54.643	60.107	57.199,34	104,68	95,16
8	Tiền lương bình quân	Trđ/người/tháng	6,827	7,015	6,780	99,31	96,65
9	Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	7,155	7,315	6,996	97,78	95,64
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	9,9	10,4	12,5	126,51	120,02
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	3,1	3,0	4,1	132,26	136,67
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	4	5	83,33	125,00

(Nguồn số liệu phòng kế toán cung cấp)

III. Đánh giá kết quả thực hiện:

- Trong năm 2019 tổng doanh thu đạt 178,126 tỷ đồng đạt 96,90% so với thực hiện năm 2018, đạt 89,06 % so với kế hoạch năm 2019. Doanh thu giảm do trong năm 2019 có một số hạng mục công việc chỉ được thực hiện khi có sự chỉ đạo của UBND thành phố và theo tình hình thực tế thực hiện xin chuyển sang năm 2020. Cụ thể một số hạng mục chính như :

- + Công tác sửa chữa hạ tầng: 5.361.000.000 đồng
- + Lắp đặt hệ thống tưới nước tự động: 1.001.375.000 đồng
- + Sửa chữa hệ thống phun nước trên địa bàn thành phố: 944.138.000 đồng
- + Cải tạo nhà thi đấu đa năng tỉnh: 5.967.146.000 đồng

- Tổng chi phí thực hiện năm 2019 là: 169,061 tỷ đồng đạt 96,04% so với thực hiện năm 2018, đạt 87,82% so với kế hoạch năm 2019.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: 7,201 tỷ đồng đạt 116,97% so với thực hiện năm 2018, đạt 120,02% so với kế hoạch năm 2019.

IV: Tồn tại, biện pháp khắc phục:

1. Tồn tại:

- Công tác nghiệm thu còn khó khăn, vướng mắc do: Trong quá trình thực hiện một số hạng mục công việc để thống nhất thực hiện còn gặp nhiều khó khăn do thiếu văn bản chỉ đạo, việc xác định hiện trạng, thẩm định hồ sơ dự toán, nghiệm thu còn chậm....

- Việc ghi nhận doanh thu và hoạch toán còn khó khăn do:

+ Tiến độ và thời gian nghiệm thu khối lượng hoàn thành còn chậm;

+ Thời gian ký hợp đồng đặt hàng hàng năm chậm;

+ Tiến độ hoàn thiện hồ sơ của các đơn vị còn chậm.

+ Thời gian nghiệm thu và thanh lý hợp đồng đặt hàng với UBND thành phố chưa kịp thời.

2. Giải pháp:

- Công tác nghiệm thu:

+ Đề nghị các phòng ban của thành phố và UBND các xã phường tăng cường hơn nữa công tác phối kết hợp với công ty trong việc xác định hiện trạng, nghiệm thu khối lượng công việc để công ty sớm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

+ Đề nghị các phòng ban, đơn vị thuộc công ty báo cáo khó khăn, vướng mắc với ban lãnh đạo công ty để đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu khối lượng công việc đúng thời điểm.

- Các dịch vụ khác: Cần tiếp tục phát huy và tăng cường khai thác các dịch vụ ngoài...

B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2020:

- Tập trung phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng thị trường cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh và thành phố Bắc Ninh.

- Tiếp tục rà soát, bố trí nhân lực, trang thiết bị chuyên dùng cho phù hợp với tình hình thực tế. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Đổi mới cơ chế khoán sản phẩm đến từng Xí nghiệp, đội, tổ, nhóm và người lao động. Phát huy quyền làm chủ của các cổ đông để tham gia tích cực vào chuỗi giá trị sản phẩm dịch vụ của công ty mang lại hiệu quả cao nhất cho doanh nghiệp.

- Nâng cao thu nhập và đời sống cho cán bộ, công nhân lao động. Khẳng định thương hiệu và vị thế của công ty trên thị trường dịch vụ công cộng đô thị.

- Phần đầu tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 cao hơn năm 2019 khoảng 0,5%.

II. Một số chỉ tiêu chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	So sánh với TH năm 2019 (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100,00
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.330	120,88
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	208.580	123,38
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.750	74,46
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.400	74,99
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	Triệu đồng	1.000	
7	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (7=5+6)	Triệu đồng	6.400	
8	Lao động bình quân	Người	739	105,12
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	60.125,04	105,12
10	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	6,780	100
11	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	6,996	100
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	11,13	90,4
13	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,97	72,4
14	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,5	110,00

III. Giải pháp thực hiện:

1. Thực hiện tốt công tác xây dựng, giao kế hoạch và quản trị doanh nghiệp.

- Trên cơ sở kế hoạch được giao, Công ty bóc tách khối lượng giao kế hoạch hàng tháng cho các đơn vị cụ thể, chi tiết, rõ ràng.

- Từng bước giao khoán các sản phẩm dịch vụ công ích cho từng đơn vị, tổ, nhóm, nhằm nâng cao ý thức và gắn trách nhiệm, thành quả lao động tới người lao động.

2. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ sản xuất - kinh doanh.

- Về nhân lực: Công ty đã từng bước tuyển dụng cán bộ phòng ban, đơn vị đảm bảo đủ về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị. Chú trọng tuyển chọn những công nhân lao động trẻ, có sức khỏe tốt, có trình độ, yêu ngành, yêu nghề. Bố trí sắp xếp lao động phù hợp năng lực, chuyên môn nghiệp vụ và địa bàn hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Ổn định giao khoán các sản phẩm cho từng công nhân lao động nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của từng người. Xác định yếu tố con người là then chốt và liên quan mật thiết đến kết quả sản xuất kinh doanh do đó Công ty đã tiến hành sàng lọc, luân chuyển, điều động bổ nhiệm và gắn quyền hạn với trách nhiệm với từng vị trí và những người có ý thức trách nhiệm cao thực hiện và nắm giữ những vị trí quan trọng.

- Về vật tư: Trên cơ sở định mức và kế hoạch được giao, Công ty đã giao khoán cho các đơn vị chủ động lập kế hoạch sử dụng và mua sắm, cấp phát đầy đủ vật tư, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất cho các đơn vị.

- Về phương tiện: Trong năm 2018, công ty đã mua sắm thêm 02 xe ép rác nâng tổng số xe ép rác lên thành 11 xe để kịp thời phục vụ việc vận chuyển rác thải về bãi rác tại Phù Lãng. Bên cạnh việc mua sắm phương tiện thì công tác bảo dưỡng, sửa chữa cũng thường xuyên được quan tâm.

3. Làm tốt công tác phát triển thị trường.

- Tập trung hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công và hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích đô thị thành phố Bắc Ninh năm 2020.

- Mở rộng địa bàn ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, công viên cây xanh, điện CSCC và trang trí đô thị với các khách hàng tại các làng nghề, khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, đồng thời nghiên cứu chuyên hướng phát triển thị trường trên phạm vi toàn tỉnh, các khu đô thị, khu công nghiệp, làng nghề ... về các mảng cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường với giá cả mang tính cạnh tranh, trong đó tập trung khai thác mảng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; tư vấn, thiết kế, thi công các công trình liên quan đến môi trường (công viên, cây xanh, điện chiếu sáng ...).

- Bổ sung nhân lực có trình độ, bằng cấp phù hợp với các ngành, lĩnh vực còn thiếu nhằm nâng cao năng lực thực hiện các dự án chính trang đề nghị UBND TP giao thêm một số dự án công trình chính trang để tổ chức thực hiện nhằm tăng doanh thu và tăng lợi nhuận.

4. Tăng cường đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh.

- Tinh gọn bộ máy, áp dụng khoa học kỹ thuật kết hợp từng bước đưa cơ giới vào sản xuất nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, mở rộng địa bàn hoạt động.

- Về trang thiết bị chuyên dùng: Bổ sung thêm xe vận chuyển rác, xe tưới hoa, xe cắt nhỏ cành cây, máy thổi lá, máy công cụ làm đất, cắt xén cây trang trí và các công cụ, dụng cụ thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp trụ sở văn phòng công ty để đáp ứng nhu cầu làm việc.

- Đầu tư vào công ty Ngôi Sao Xanh để gia tăng thị phần và ổn định việc xử lý rác thải trong thời gian tới.

- Đầu tư ô chôn lấp tro xỉ và rác thải sinh hoạt (khi xử lý khẩn cấp).

- Đầu tư lò đốt rác sinh hoạt (nếu được tỉnh cho phép).

5. Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong công ty, các phòng ban liên quan của UBND thành phố và các phường.

- Công ty đã chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng quy chế của đơn vị mình cụ thể, chi tiết và xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị đảm bảo việc phối kết hợp được nhịp nhàng, quy củ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp tốt với các phòng ban chuyên môn của thành phố, nhất là phòng Quản lý đô thị, ban NTSPCI trong việc kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm. Chủ động kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị và vệ sinh môi trường. Phối kết hợp với các phường, xã, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học thực hiện công tác vệ sinh môi trường, đẩy

manh phong trào tổng vệ sinh chiều thứ 6, 7 hàng tuần và tuyên truyền vận động nhân dân đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Thường xuyên giữ mối liên hệ tốt với UBND các phường, xã trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tập thể cán bộ, CNLĐ luôn tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và các cơ quan đơn vị có ý thức tham gia bảo vệ hạ tầng kỹ thuật đô thị và công tác vệ sinh môi trường, đảm bảo thành phố luôn “Sáng, xanh, sạch, đẹp”.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo làm tốt công tác nghiệm thu.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của các tổ, đội sản xuất được giao cho Đội kiểm tra hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Để có bộ phận chuyên trách giúp việc trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng sản phẩm và nghiệm thu: tháng 7/2014 Công ty thành lập thêm phòng kỹ thuật KCS. Đây được coi là một nỗ lực thể hiện sự quyết tâm lớn của tập thể lãnh đạo công ty trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các sản phẩm công ích đô thị. Đồng thời đảm bảo tổ chức nghiệm thu sản phẩm kịp thời, đúng, đủ, chất lượng.

- Duy trì thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Đảm bảo an toàn về người và tài sản được giao quản lý.

- Thanh toán kịp thời các chế độ như lương, thưởng cho người lao động tạo động lực để người lao động phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua của công đoàn, đoàn thanh niên phát động. Nâng cao ý thức hoàn thành nhiệm vụ, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Từng bước đưa công nghệ thông tin vào ứng dụng trọng hoạt động quản lý điều hành tại đơn vị: Công ty đã thành lập nhóm ZALO “Môi trường BN” để yêu cầu các đơn vị thường xuyên kiểm tra giám sát báo cáo bằng hình ảnh những tồn tại và những xâm hại đến hạ tầng kỹ thuật đô thị. Từ đó lãnh đạo Công ty chỉ đạo khắc phục tồn tại sau đó các đơn vị được giao thực hiện báo cáo bằng hình ảnh kết quả khắc phục tồn tại. Đồng thời tham gia vào nhóm ZALO “Đô thị Bắc Ninh” và nhóm “SPCI. Công ty CP MT&CTĐT BN” để thường xuyên trao đổi phản ánh các tồn tại, bất cập, chủ động khắc phục tồn tại và báo cáo kết quả đối với những lĩnh vực công ty quản lý.

IV. Tổ chức thực hiện:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng uỷ, HĐQT, Ban giám đốc, các tổ chức trong công ty nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các đơn vị trực thuộc. Phát huy vai trò làm chủ của cổ đông và toàn thể cán bộ, công nhân lao động công ty cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhằm xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

- Tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV trong công ty đề cao ý thức trách nhiệm thực hiện và hoàn thành tốt hơn nữa mọi nhiệm vụ được giao đặc biệt xác định rõ về tư tưởng, ý thức trách nhiệm làm việc theo mô hình công ty cổ phần không bao cấp.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật chuyên dùng và nguồn nhân lực hiện có để phục vụ tốt nhất cho sản xuất kinh doanh, mở rộng loại hình dịch vụ và xây dựng doanh nghiệp phát triển.

- Hoàn thiện cơ chế quản trị doanh nghiệp, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm, nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công nhân lao động, tạo động lực để hoàn thành vượt mức so với hợp đồng đặt hàng các sản phẩm, dịch vụ, tăng doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả của từng đơn vị, cá nhân để có biện pháp giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh. Đồng thời là cơ sở điều chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm và là căn cứ để chi trả tiền lương, tiền công.


- Tăng cường đầu tư thêm trang thiết bị chuyên dùng, ứng dụng cải tiến khoa học kỹ thuật, tin học vào quản lý, điều hành và phục vụ sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân lao động.

- Không ngừng cải thiện điều kiện và môi trường làm việc cho CB-CNLD nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CB-CNLD, tạo niềm tin và động lực để phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2020.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu: VT, HS, KH

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Handwritten Signature]

Nguyễn Đình Thu

